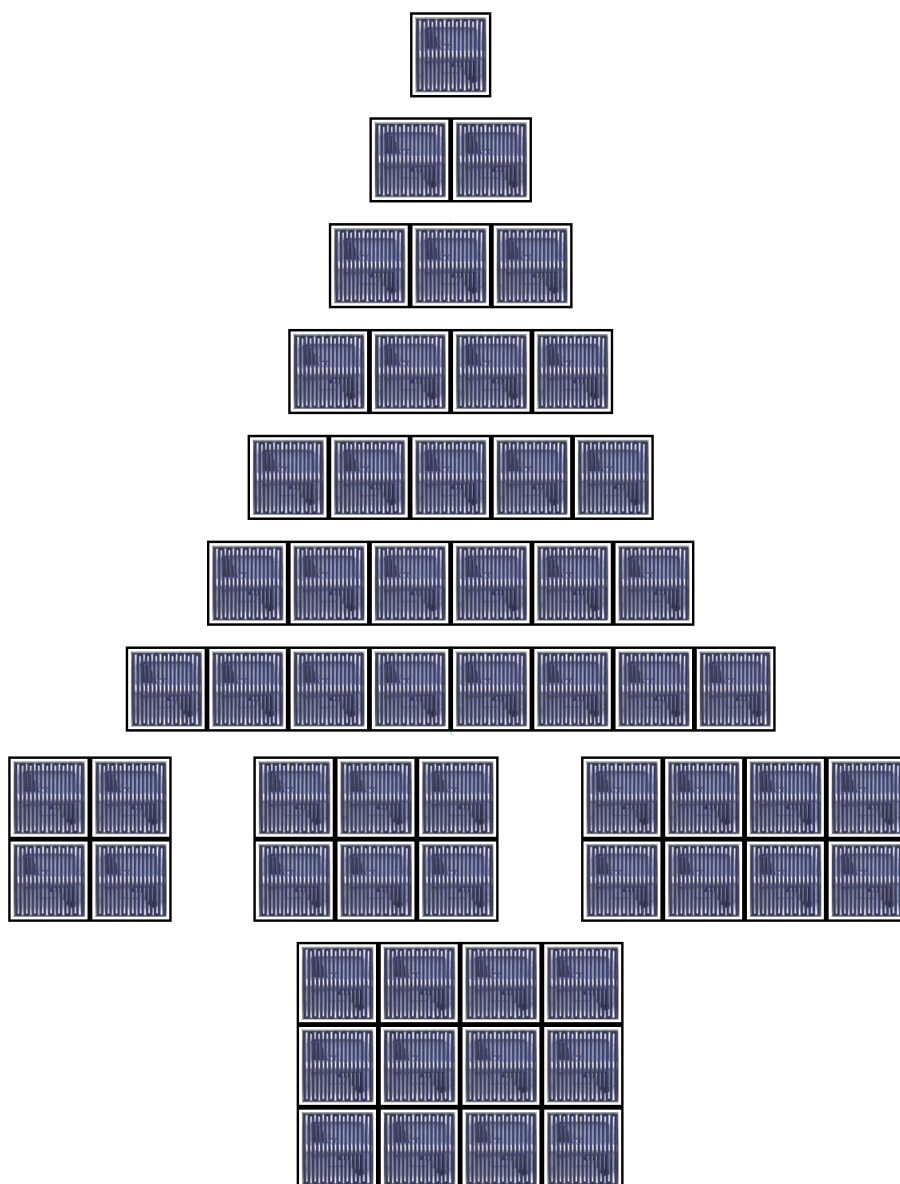


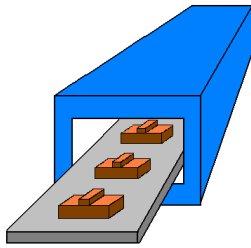
Sưởi ấm nhanh
Máy sưởi bảng hồng ngoại xa
Sê-ri PHX



Heat-tech

Phiên bản 3

No.1 Lò sấy nhỏ



《 Vấn đề 》

Tôi gặp rắc rối vì không có phương pháp nào tốt để sử dụng lò sấy nhỏ.

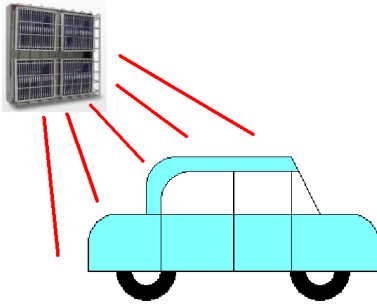
《 ⇒Điểm Kaizen 》

Sấy bằng máy sưởi hồng ngoại xa giúp tăng nhiệt độ ngay lập tức.

Do nhiệt độ của lò sấy tăng lên trong thời gian ngắn nên thời gian vận hành cũng tăng lên.

Hiện tại có thể phản ứng linh hoạt trước những gián đoạn đột ngột.

No.2 Máy sấy cảm ứng



《 Vấn đề 》

Mất quá nhiều thời gian để máy sấy khởi động.

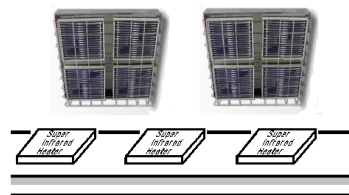
《 ⇒Điểm Kaizen 》

Sấy bằng máy sưởi hồng ngoại xa giúp tăng nhiệt độ ngay lập tức.

Vì máy sấy nóng lên trong thời gian ngắn nên không có thời gian chờ đợi.

Hiện tại có thể phản ứng linh hoạt trước những gián đoạn đột ngột.

No.3 Sấy in lụa



《 Vấn đề 》

Mất quá nhiều thời gian để máy sấy khởi động.

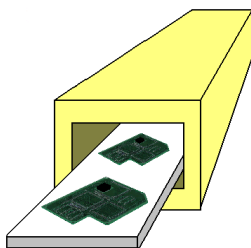
《 ⇒Điểm Kaizen 》

Sấy bằng máy sưởi hồng ngoại xa giúp tăng nhiệt độ ngay lập tức.

Vì máy sấy nóng lên trong thời gian ngắn nên không có thời gian chờ đợi.

Hiện tại có thể phản ứng

No.4 Chỉnh lại bảng mạch in



《 Vấn đề 》

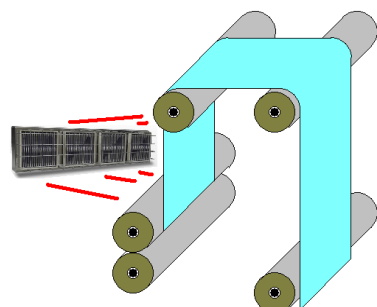
Tôi gặp rắc rối vì không có cách nào tốt để chỉnh lại bảng mạch in.

Reflow được thực hiện bằng cách sử dụng máy sưởi hồng ngoại xa giúp tăng nhiệt độ ngay lập tức.

Do nhiệt độ của máy sưởi tăng lên trong thời gian ngắn nên thời gian vận hành cũng tăng lên.

Hiện tại có thể phản ứng linh hoạt trước những gián đoạn đột ngột.

No.5 Gia nhiệt của phim trước



《 Vấn đề 》

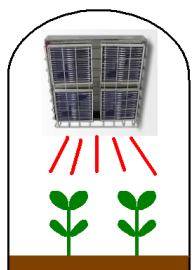
Tôi gặp khó khăn khi tìm cách tốt để gia nhiệt phim trước.

Gia nhiệt trước bằng máy sưởi hồng ngoại xa giúp tăng nhiệt độ ngay lập tức.

Vì máy sưởi nóng lên trong thời gian ngắn nên thời gian hoạt động đã tăng lên.

Hiện tại có thể phản ứng linh hoạt trước những gián đoạn đột ngột.

No.6 Nguồn ánh sáng để thúc đẩy tăng trưởng và nảy mầm trong nhà máy sản xuất cây trồng



《 Vấn đề 》

Tôi lo lắng về hóa đơn tiền điện cao.

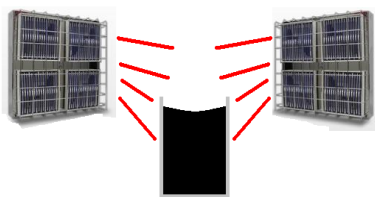
《 ⇒Điểm Kaizen 》

Ánh sáng tăng trưởng được chiếu xạ bằng máy sưởi hồng ngoại xa giúp tăng nhiệt độ ngay lập tức.

Vì nó phát ra tia hồng ngoại xa ngay lập tức nên thời gian bật nguồn ngắn, giúp tiết kiệm năng lượng.

Hơn nữa, vì tia hồng ngoại xa được chiếu xạ tức thời nên thời gian phát triển có thể được quản lý chính xác hơn.

No.7 Bảo dưỡng nhựa epoxy



《 Vấn đề 》

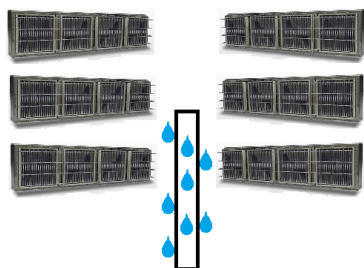
Tôi gặp khó khăn khi tìm một phương pháp tốt để xử lý nhựa epoxy.

Được chữa khỏi bằng máy sưởi hồng ngoại xa giúp tăng nhiệt độ ngay lập tức.

Nó chữa khỏi trong một thời gian ngắn, tăng thời gian hoạt động.

Hiện tại có thể phản ứng linh hoạt trước những gián đoạn đột ngột.

No.8 Bộ phận gia nhiệt cho buồng sấy



《 Vấn đề 》

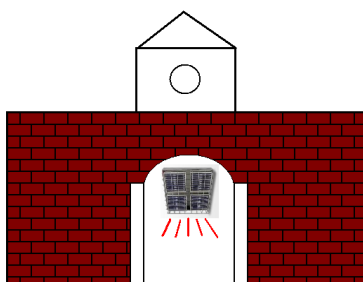
Tôi gặp rắc rối vì không có cách nào tốt để sử dụng buồng sấy.

Sấy bằng máy sưởi hồng ngoại xa giúp tăng nhiệt độ ngay lập tức.

Buồng sấy nóng lên trong thời gian ngắn, tăng thời gian vận hành.

Hiện tại có thể phản ứng linh hoạt trước những gián đoạn đột ngột.

No.9 Gia nhiệt cửa sảnh vào



《 Vấn đề 》

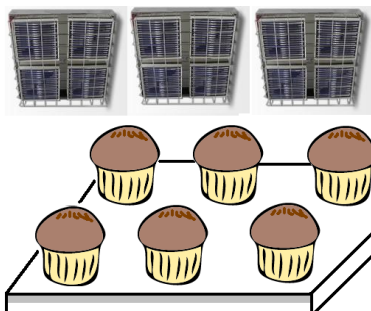
Tôi gặp khó khăn trong việc gia nhiệt căn phòng vì mất nhiều thời gian.

《 ⇒Điểm Kaizen 》

Căn phòng được gia nhiệt bằng máy sưởi hồng ngoại xa, nhiệt độ ngay lập tức tăng lên.

Máy sưởi nóng lên trong thời gian ngắn nên nóng lên nhanh chóng.

No.10 Máy hâm nóng thức ăn



《 Vấn đề 》

Kho chứa khởi động chậm nên tôi gặp rắc rối với việc thức ăn nóng phải để nguội rồi mới hâm nóng lại.

《 ⇒Điểm Kaizen 》

Nó được giữ ấm bằng máy sưởi hồng ngoại xa, nóng lên ngay lập tức.

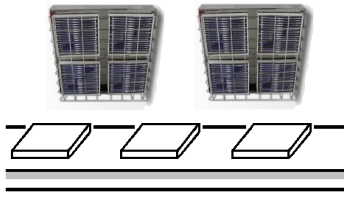
Do nhiệt độ của tủ bảo quản nhiệt tăng lên trong thời gian ngắn nên thực phẩm không còn bị lạnh nữa.

Chúng tôi đã có thể duy trì được độ ngon của nguyên liệu.

No.11 **Ủ thủy tinh**

《 Vấn đề 》

Tôi gặp rắc rối vì không có cách nào tốt để sử dụng lò ủ.



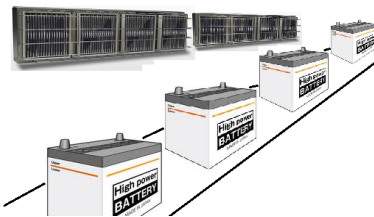
Gia nhiệt bằng máy sưởi hồng ngoại xa giúp tăng nhiệt độ ngay lập tức. Vì máy sưởi nóng lên trong thời gian ngắn nên thời gian hoạt động đã tăng lên.

Hiện tại có thể phản ứng linh hoạt trước những gián đoạn đột ngột.

No.12 **Gia nhiệt của và giữ ấm ổ quy ô tô**

《 Vấn đề 》

Vào mùa đông, khi nhiệt độ gần đóng băng, hiệu suất của pin kém.



Nó được giữ ấm bằng máy sưởi hồng ngoại xa, nóng lên ngay lập tức. Vì nhiệt độ pin tăng lên trong một khoảng thời gian ngắn nên pin đã có thể phát huy được hiệu suất của mình.

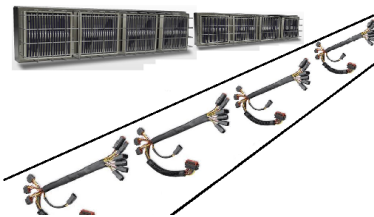
Kiểm tra hiệu suất đã được thực hiện thành công.

No.13 **Gia nhiệt và giữ ấm dây điện**

《 Vấn đề 》

Tôi gặp khó khăn khi điều chỉnh dây vào mùa đông ở nhiệt độ gần như đóng băng.

《 ⇒Điểm Kaizen 》



Nó được giữ ấm bằng máy sưởi hồng ngoại xa, nóng lên ngay lập tức. Dây điện trong phòng máy bị lỏng.

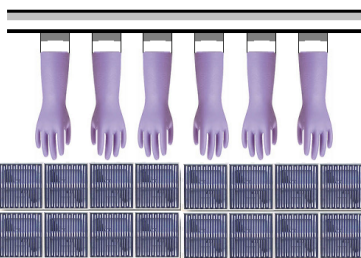
Tôi đã có thể tạo ra một hệ thống dây điện vừa vặn.

No.14 **Găng tay cao su Gia nhiệt và sấy khô**

《 Vấn đề 》

Cao su không bị khô vào mùa đông ở nhiệt độ gần như đóng băng, đó là một vấn đề.

《 ⇒Điểm Kaizen 》



Gia nhiệt bằng máy sưởi hồng ngoại xa giúp tăng nhiệt độ ngay lập tức.

Vì thời gian khởi động nhanh nên thời gian chạy không tải đã bằng không.

Vì diện tích sưởi rộng nên toàn bộ khu vực có thể được gia nhiệt và sấy khô đều.

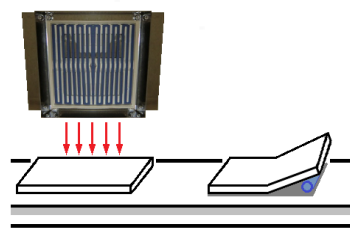
Vì tia hồng ngoại có dải tần bức xạ rộng nên chúng tôi có thể thích ứng với các vật liệu mới mà không cần phải thay thế lò sưởi.

No.15 **Gia nhiệt mặt kính LCD**

《 Vấn đề 》

Nếu kính

《 ⇒Điểm Kaizen 》



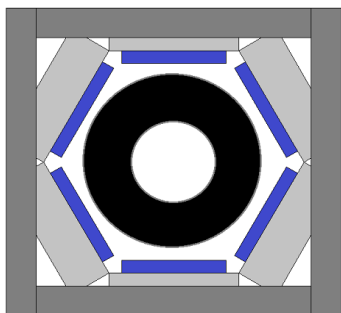
Gia nhiệt bằng máy sưởi hồng ngoại xa giúp tăng nhiệt độ ngay lập tức.

Vì thời gian khởi động nhanh nên thời gian chạy không tải bằng 0 và mất thời gian takt không phải là vấn đề đáng lo ngại.

Vì diện tích sưởi rộng nên toàn bộ khu vực có thể được gia nhiệt và sấy khô đều.

Vì tia hồng ngoại có dải tần bức xạ rộng nên chúng tôi có thể thích ứng với các vật liệu mới mà không cần phải thay thế lò sưởi.

No.16 Sưởi lớp nhiều giai đoạn



《 Vấn đề 》

Cần có một máy sưởi có độ phản hồi cao có khả năng gia nhiệt nhiều tầng.

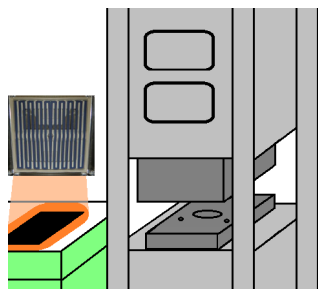
《 ⇒Điểm Kaizen 》

Nó được gia nhiệt bằng máy sưởi hồng ngoại xa PHX giúp tăng nhiệt độ ngay lập tức.

Bởi vì nó có thể theo dõi những thay đổi hóa học,

Đã đạt được độ siết chặt thích hợp và chất lượng của lớp được cải thiện.

No.17 Gia nhiệt sơ bộ prereg



《 Vấn đề 》

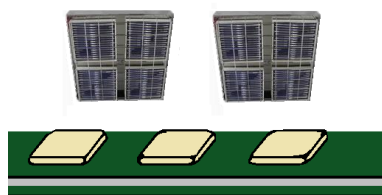
Không có máy sưởi nào có thể gia nhiệt toàn bộ mọi thứ một cách đồng đều.

《 ⇒Điểm Kaizen 》

Gia nhiệt bằng tấm sưởi hồng ngoại xa PHX.

Vì là máy sưởi dạng tấm nên toàn bộ khu vực có thể được gia nhiệt đều.

No.18 Gia nhiệt cửa len



《 Vấn đề 》

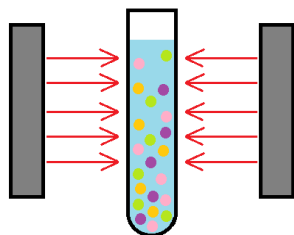
Tôi đang tìm kiếm một máy sưởi có thể cung cấp nhiệt ổn định mà không cần tiếp xúc.

《 ⇒Điểm Kaizen 》

Gia nhiệt bằng tấm sưởi hồng ngoại xa PHX.

Vì là máy sưởi dạng tấm nên toàn bộ khu vực có thể được gia nhiệt đều.

No.19 Gia nhiệt của protein



《 Vấn đề 》

Tôi đang tìm kiếm một máy sưởi có thể cung cấp nhiệt ổn định mà không cần tiếp xúc.

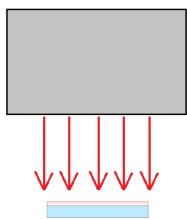
《 ⇒Điểm Kaizen 》

Gia nhiệt bằng tấm sưởi hồng ngoại xa PHX.

Vì nhiệt độ có thể được kiểm soát theo từng bước 1°C nên chúng tôi có thể xác nhận các điều kiện tối ưu.

Bởi vì nó có khả năng tái tạo tuyệt vời nên chúng tôi có thể tạo ra dữ liệu định lượng ngay cả trong các thử nghiệm bổ sung.

No.20 Thúc đẩy quá trình trùng hợp nhựa



《 Vấn đề 》

Tôi đang tìm kiếm một máy sưởi có thể cung cấp nhiệt ổn định mà không cần tiếp xúc.

《 ⇒Điểm Kaizen 》

Gia nhiệt bằng tấm sưởi hồng ngoại xa PHX.

Vì nhiệt độ có thể được kiểm soát theo từng bước 1°C nên chúng tôi có thể xác nhận các điều kiện tối ưu.

Bởi vì nó có khả năng tái tạo tuyệt vời nên chúng tôi có thể tạo ra dữ liệu định lượng ngay cả trong các thử nghiệm bổ sung.

Sưởi ấm nhanh

Máy sưởi bằng hồng ngoại xa sê-ri PHX

PHX là thiết bị gia nhiệt bằng điều khiển tốc độ cao đạt 650°C chỉ trong 20 giây.

Nó cung cấp một lượng nhiệt lớn một cách nhanh chóng.

Cho đến nay, mất 30 phút để chạy không tải, nhưng thời gian chạy không tải có thể giảm xuống bằng không.

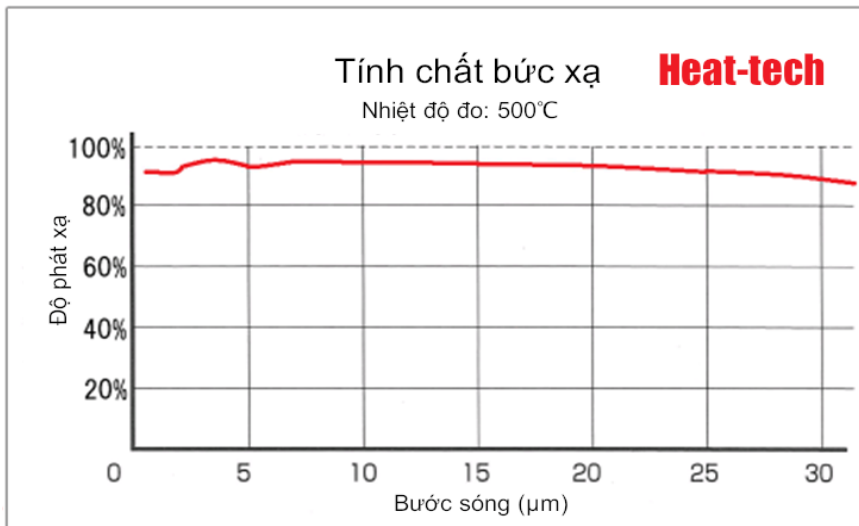
■ Tính năng

1. Đặc điểm bước sóng phát xạ tuyệt vời!

Hiệu suất tỏa nhiệt đạt cực đại khi bước sóng bức xạ của vật nung nóng phù hợp với bước sóng hấp thụ của vật nung nóng.

PHX là bộ bức xạ cao (độ phát xạ 0,95) gần với bộ bức xạ hoàn hảo và hiệu quả ở bất kỳ bước sóng nào.

Nó có thể được sấy khô. Vì một lượng nhiệt lớn được truyền đi với tốc độ ánh sáng nên có thể giảm kích thước của thiết bị và rút ngắn thời gian gia nhiệt và sấy khô.

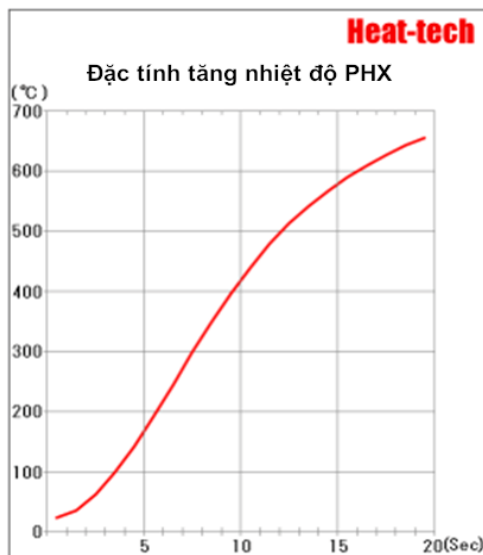


2. Giảm thời gian gia nhiệt

PHX đạt đến nhiệt độ tối đa trong 20 giây, cho phép tăng nhiệt độ nhanh chóng so với máy sưởi gốm thông thường.

Vì không có độ trễ thời gian tiết kiệm nhiệt độ nên thời gian chờ đợi lãng phí sẽ bị loại bỏ.

Nó nóng lên nhanh chóng, vì vậy bạn có thể tắt nguồn khi chạy không tải. "Tiết kiệm năng lượng giúp tiết kiệm tiền điện"



3. Sạch sẽ

Bộ phận gia nhiệt bằng kim loại được phủ một lớp gốm đặc biệt. Phủ gốm bức xạ hồng ngoại xa. Máy sưởi bảng điều khiển bao gồm máy sưởi gốm và vỏ gốm không phát ra bụi.

4. Kiểm soát nhiệt độ chính xác

Vì cảm biến được nhúng trong bộ gia nhiệt nên nhiệt độ của vật thể được gia nhiệt có thể được kiểm soát với độ chính xác cao.

5. Tuổi thọ cao

Mâm nhiệt được làm bằng chất liệu sứ bền vững chống sốc nhiệt nên không có nguy cơ bị vỡ do gia nhiệt nhanh hoặc làm lạnh nhanh.

Ngoài ra, nó có thể được sử dụng ở nhiệt độ cao và không làm giảm độ phát xạ do lão hóa.

6. An toàn tuyệt đối

Trong trường hợp gặp sự cố, bộ sưởi sẽ nguội đi nhanh chóng, giảm nguy cơ bắt lửa đối tượng được gia nhiệt.

【Thông số kỹ thuật】

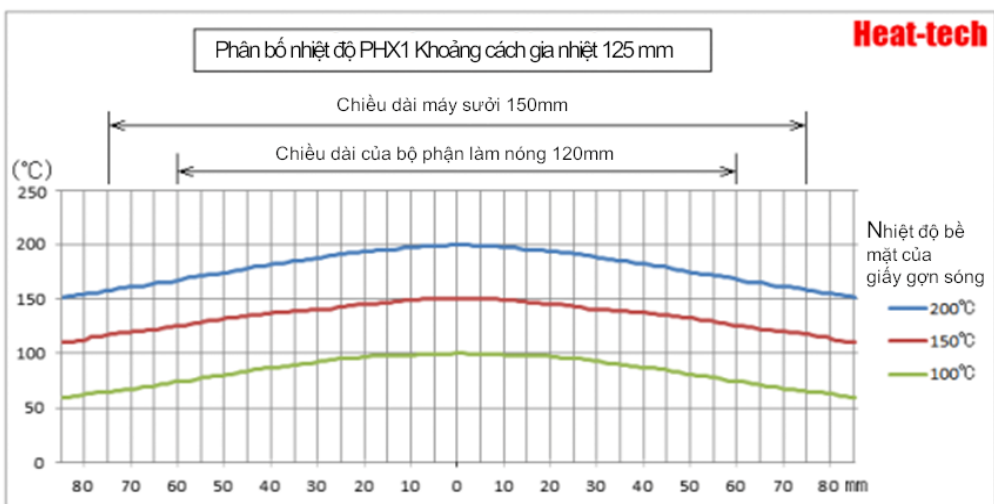
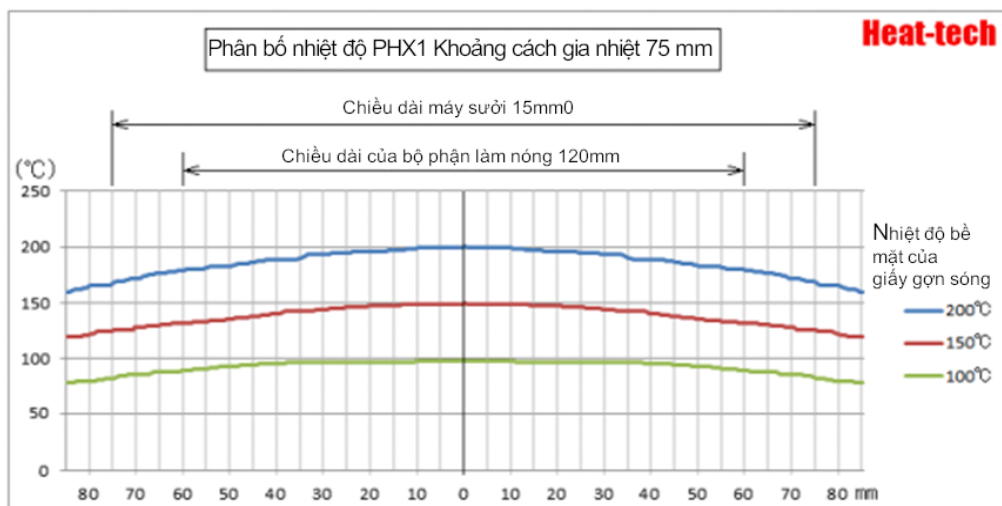
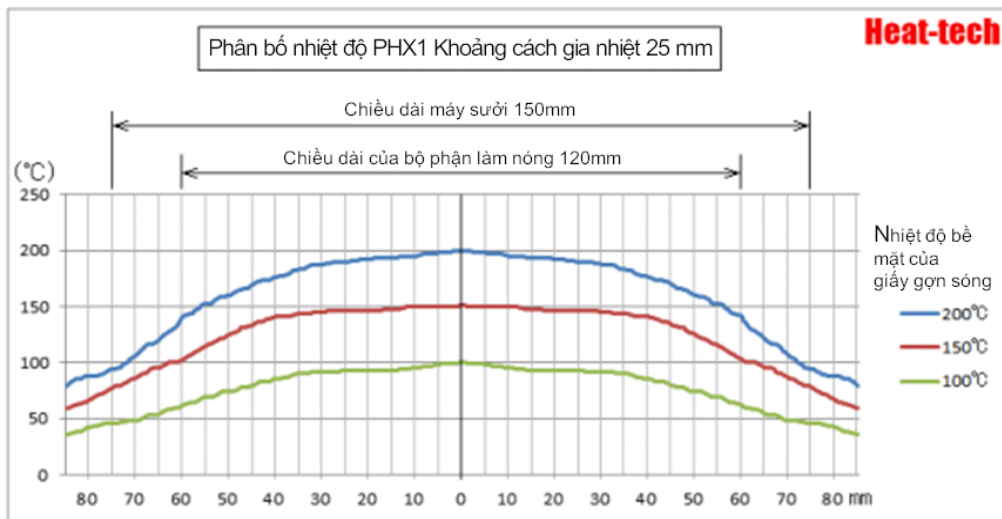
Kiểu mẫu.	Điện áp	Đầu ra	Chiều rộng	Chiều cao	Chiều sâu	Bộ điều khiển được đề xuất
PHX1-50V-690W/K	AC50V	690W	150	150	90	HCA-AC220V/AC50V-15A
PHX2-100V-1380W/K	AC100V	1380W	300	150	90	HCA-AC220V/AC100V-15A
PHX3-150V-2070W/K	AC150V	2070W	450	150	90	HCA-AC220V/AC150V-15A
PHX4-200V-2760W/K	AC200V	2760W	600	150	90	HCA-AC220V/AC200V-15A
PHX5-220V-2670W/K	AC220V	2670W	750	150	90	HCA-AC220V-15A
PHX6-150V-4140W/K	AC150V	4140W	900	150	90	HCA-AC220V/AC150V-30A
PHX8-200V-5250W/K	AC200V	5250W	1200	150	90	HCA-AC220V/AC200V-30A
PHX12-200V-8280W/K	PAC200V	8280W	1800	150	90	HCA-3PAC220V/AC200V-60A
PHX□-□V-□W/K	Thông số kỹ thuật đặt hàng đặc biệt				Sản phẩm đặt hàng đặc biệt	
PHX2x2-200V-2760W/K	AC200V	2760W	300	300	90	HCA-AC220V/AC200V-15A
PHX2x3-150V-4140W/K	AC150V	4140W	300	450	90	HCA-AC220V/AC150V-30A
PHX2x4-200V-5250W/K	AC200V	5250W	300	600	90	HCA-AC220V/AC200V-30A
PHX3x4-200V-8280W/K	PAC200V	8280W	450	600	90	HCA-3P-AC200V-60A
PHX□x□-□V-□W/K	Thông số kỹ thuật đặt hàng đặc biệt				Sản phẩm đặt hàng đặc biệt	

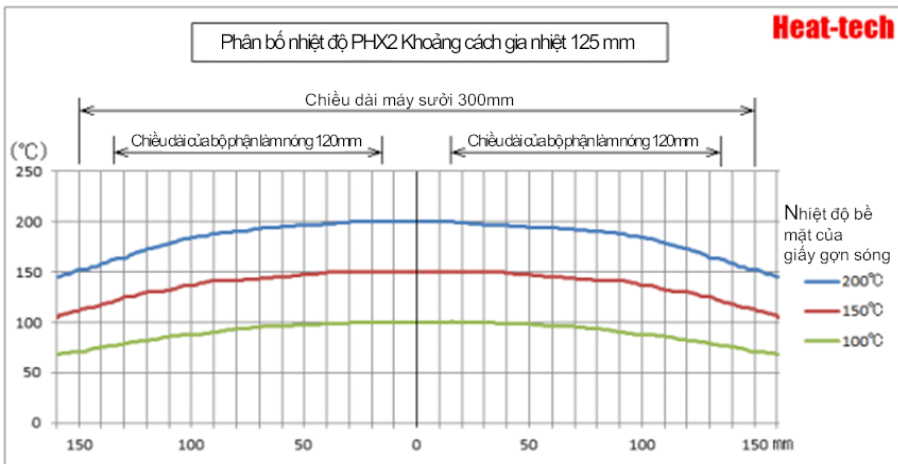
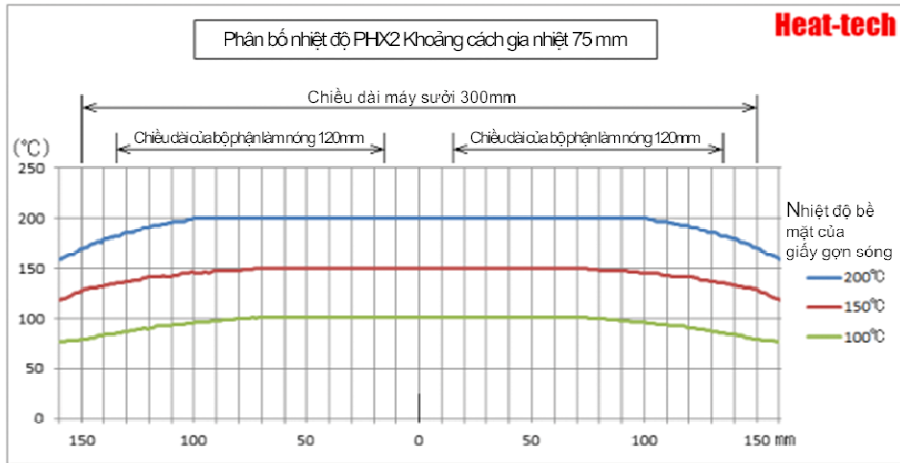
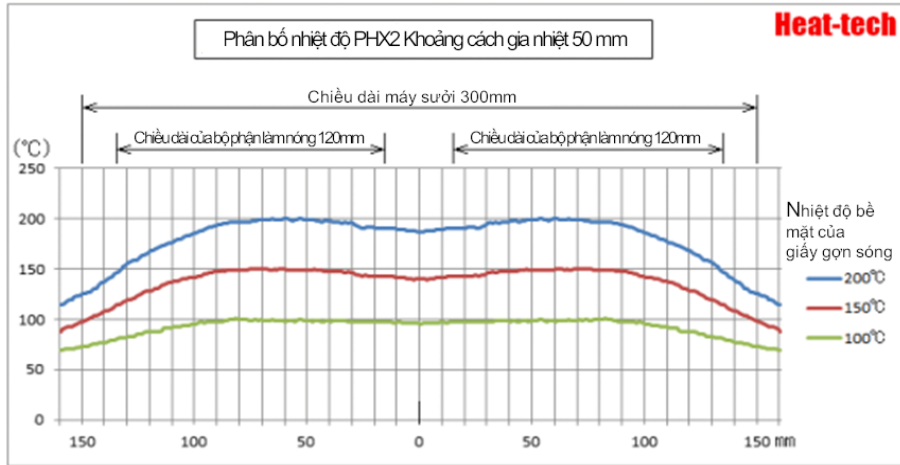
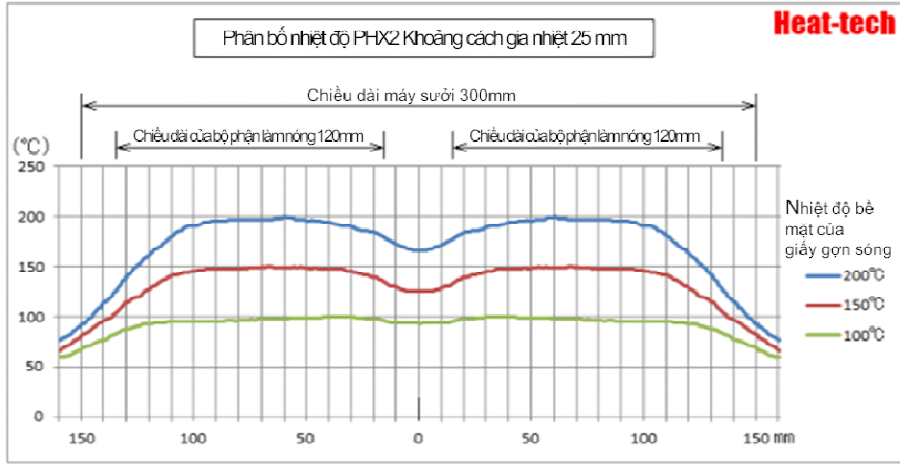
[Thông số kỹ thuật chung]

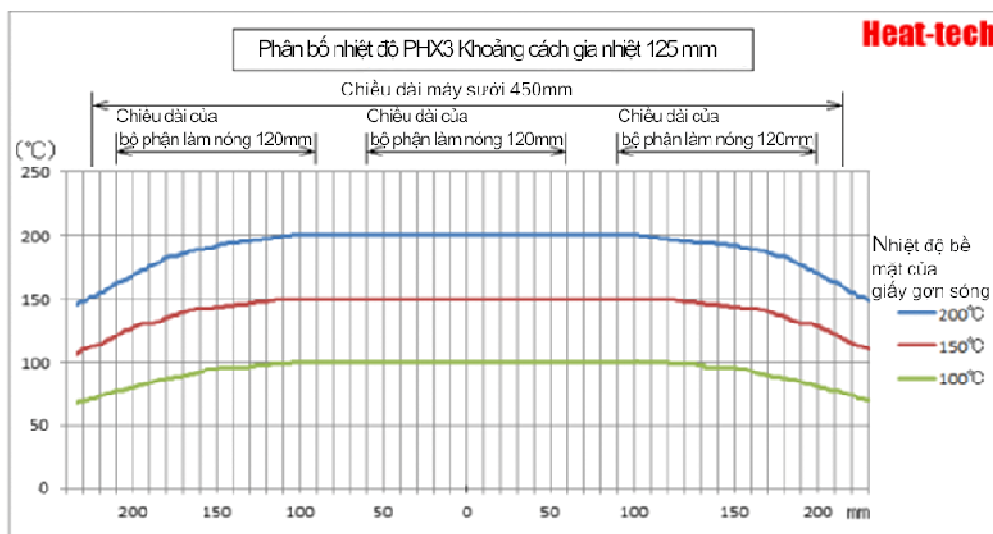
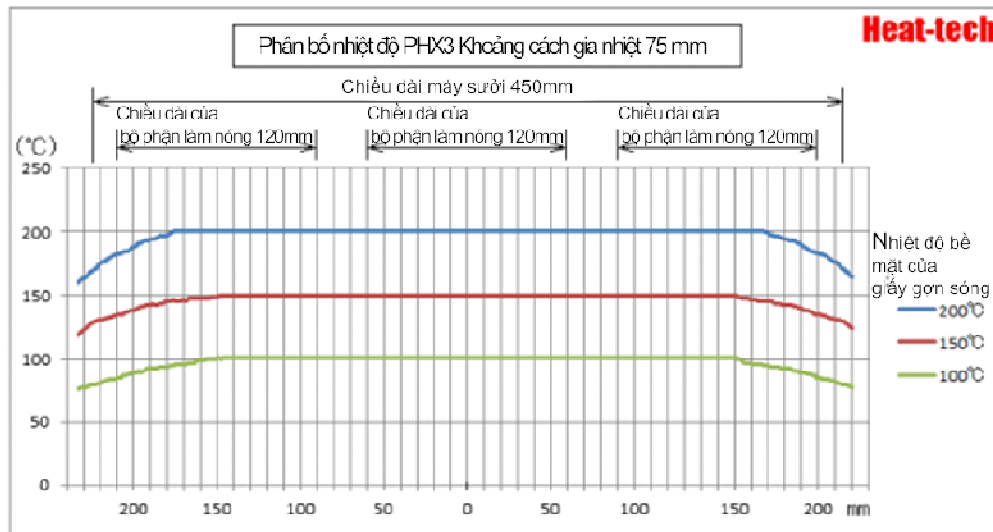
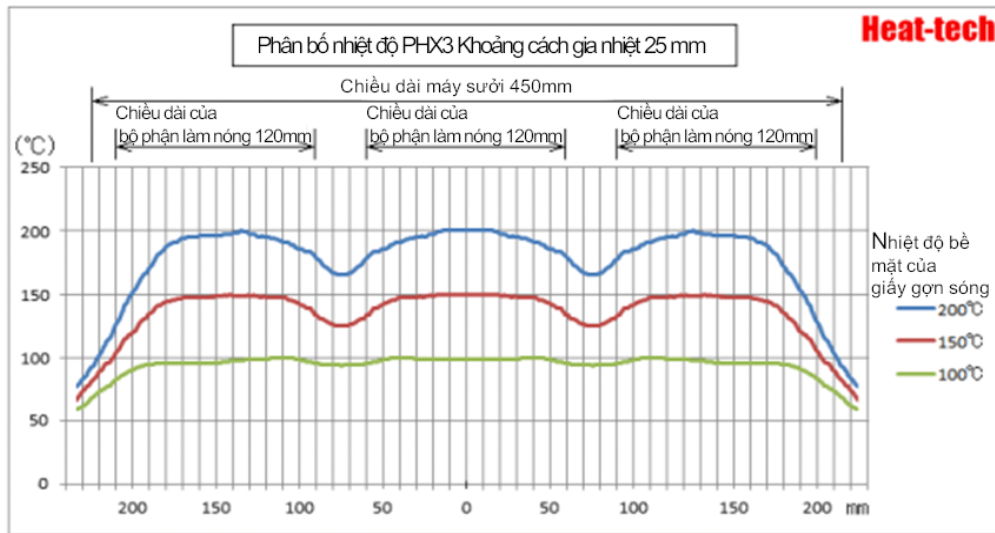
Cấp nhiệt điện K	Được xây dựng trong
Nhiệt độ cho phép của bề của máy sưởi	650°C
Nhiệt độ cho phép trên mặt sau của máy sưởi	180°C

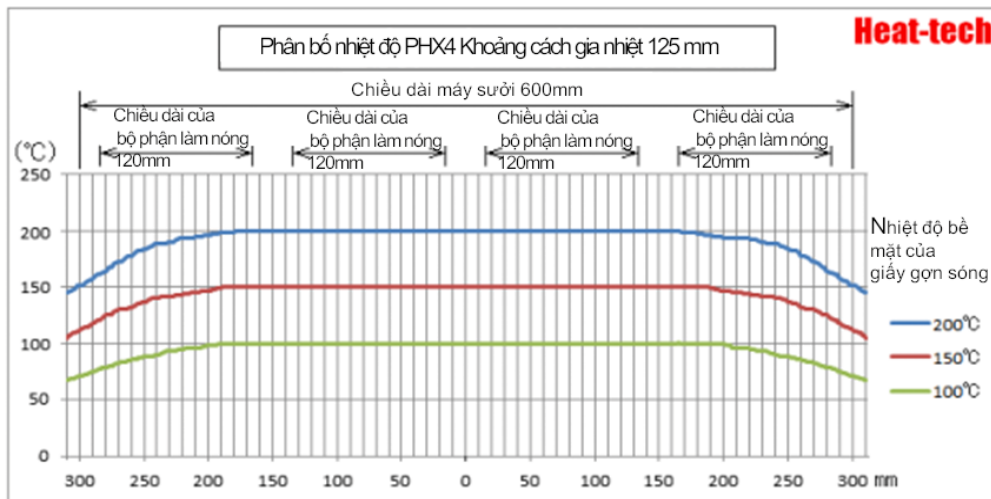
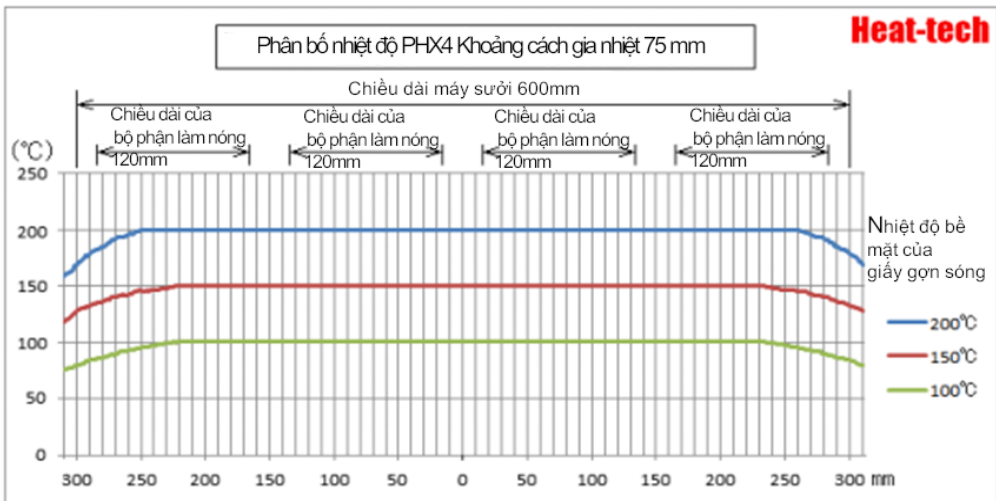
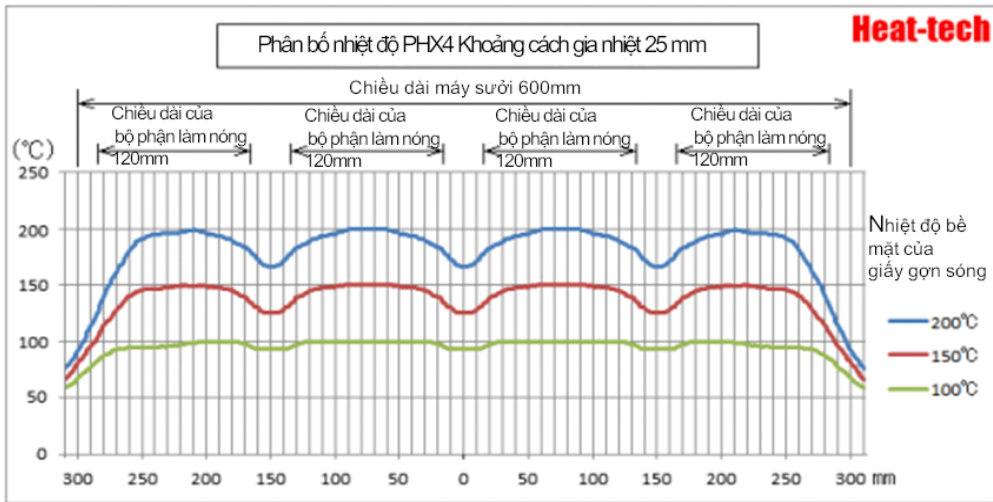
7. Phân bố nhiệt độ đồng đều

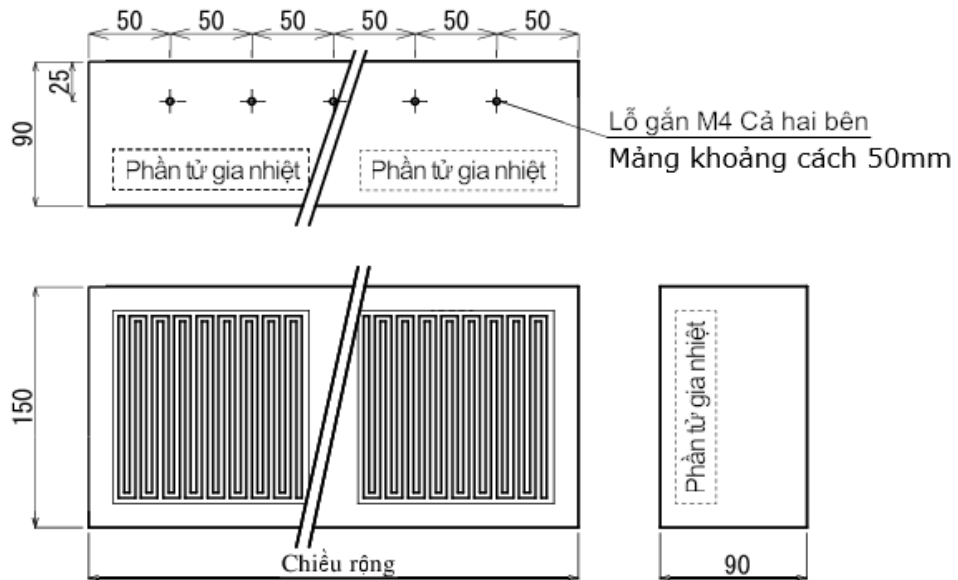
Nó có sự phân bố bức xạ tốt do bề mặt mạng của nó. Ngoài ra, máy sưởi bằng điều khiển 2 đĩa và 4 đĩa Vì nó độc lập nên sự phân bố nhiệt độ trong mặt phẳng tốt và nhiệt độ của vật được nung nóng có thể được gia nhiệt đồng đều.









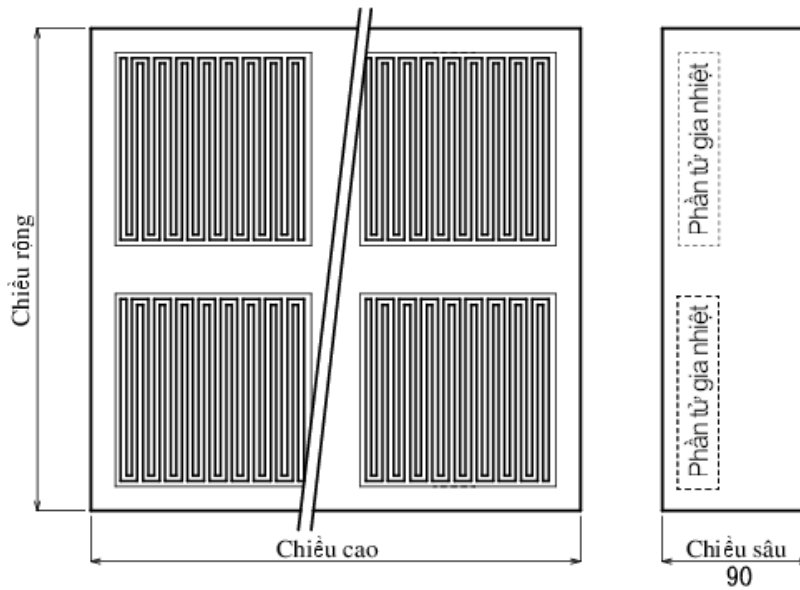
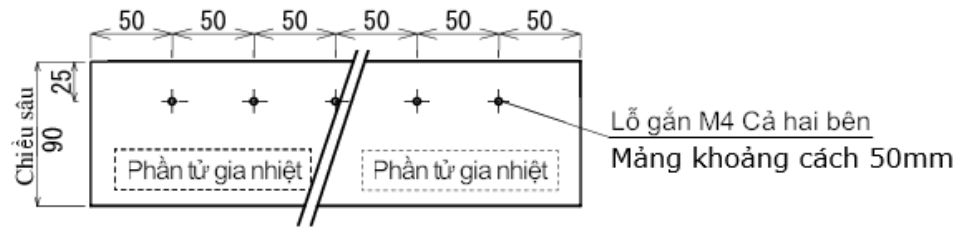


Kiểu mẫu.	Điện áp	Đầu ra	Chiều rộng	Chiều cao	Chiều sâu	Bộ điều khiển được đề xuất
PHX1-50V-690W/K	AC50V	690W	150	150	90	HCA-AC220V/AC50V-15A
PHX2-100V-1380W/K	AC100V	1380W	300	150	90	HCA-AC220V/AC100V-15A
PHX3-150V-2070W/K	AC150V	2070W	450	150	90	HCA-AC220V/AC150V-15A
PHX4-200V-2760W/K	AC200V	2760W	600	150	90	HCA-AC220V/AC200V-15A
PHX5-220V-2670W/K	AC220V	2670W	750	150	90	HCA-AC220V-15A
PHX6-150V-4140W/K	AC150V	4140W	900	150	90	HCA-AC220V/AC150V-30A
PHX8-200V-5250W/K	AC200V	5250W	1200	150	90	HCA-AC220V/AC200V-30A
PHX12-200V-8280W/K	PAC200V	8280W	1800	150	90	HCA-3PAC220V/AC200V-60A
PHX□-□V-□W/K	Thông số kỹ thuật đặt hàng đặc biệt				Sản phẩm đặt hàng đặc biệt	

[Thông số kỹ thuật chung]

Cấp nhiệt điện K	Được xây dựng trong
Nhiệt độ cho phép của bề của máy sưởi	650°C
Nhiệt độ cho phép trên mặt sau của máy sưởi	180°C

		Tên sản phẩm	Máy sưởi bằng hồng ngoại xa
Ngày tháng	Số bản vẽ	Heat-tech Co.,Ltd.	
2024. 12. 25	PHX-V11		



Kiểu mẫu.	Điện áp	Đầu ra	Chiều rộng	Chiều cao	Chiều sâu	Bộ điều khiển được đề xuất
PHX2x2-200V-2760W/K	AC200V	2760W	300	300	90	HCA-AC220V/AC200V-15A
PHX2x3-150V-4140W/K	AC150V	4140W	300	450	90	HCA-AC220V/AC150V-30A
PHX2x4-200V-5250W/K	AC200V	5250W	300	600	90	HCA-AC220V/AC200V-30A
PHX3x4-200V-8280W/K	PAC200V	8280W	450	600	90	HCA-3P-AC200V-60A
PHX□x□-□V-□W/K	Thông số kỹ thuật đặt hàng đặc biệt					Sản phẩm đặt hàng đặc biệt

[Thông số kỹ thuật chung]

Cấp nhiệt điện K	Được xây dựng trong
Nhiệt độ cho phép của bề của máy sưởi	650°C
Nhiệt độ cho phép trên mặt sau của máy sưởi	180°C

		Tên sản phẩm	Máy sưởi bằng hồng ngoại xa
Ngày tháng	Số bản vẽ	Heat-tech Co.,Ltd.	
2024. 12. 25	PHX-V12		

[Khả năng hấp thụ tia hồng ngoại xa]

Kiểm tra tỷ lệ hấp thụ hồng ngoại trong bảng này.

Các chất hấp thụ khoảng 0,5 = 50% trở lên là phù hợp để Gia nhiệt hồng ngoại xa.

【Chất hữu cơ】 Tên chất	Độ phát xạ cho bước sóng (=Độ hấp thụ)				
	Khoảng1 μm	Khoảng1.6 μm	Khoảng2.4 μm	3~5 μm	8~14 μm
Da người					0.98
Gỗ Gỗ tự nhiên				0.9-0.95	0.9-0.95
Than củi					0.96
Muội than	0.95	0.95		0.95	0.95~0.97
Than chì cacbon	0.85	0.85	0.85	0.85	0.8
Cacbua silic				0.9	0.9
Giấy đen					0.9
Giấy mờ đen					0.94
Giấy xanh					0.85
Giấy đỏ					0.76
Giấy trắng					0.7~0.9
Giấy màu vàng					0.72
Vải đen					0.98
Vải dệt kim khổ lớn	0.75	0.8	0.85	0.85	0.95
Nhựa				0.60~0.95	0.95
Nhựa đường	0.85	0.85		0.9	0.85
Hắc ín					0.79~0.84
Giấy nhựa					0.91~0.93
Sơn chung				0.87-0.96	
Theo dõi bakelite					0.93
Sơn mài đen mờ					0.96~0.98
Sơn mài, đen bóng, phun trên sắt					0.87
Sơn mài trắng bóng					0.8~0.95
Shellac màu đen mờ					0.91
Shellac đen bóng					0.82
Sơn nhôm				0.69	
Cao su cứng				0.9	0.95
Cao su mềm màu xám				0.86	0.86

Tên chất	Độ phát xạ cho bước sóng (=Độ hấp thụ)				
	Khoảng 1	Khoảng 1.6	Khoảng 2.4	3~5	8~14
	µm	µm	µm	µm	µm
Bột silica dạng hạt					0.48
Bột silicagel					0.3
Bề mặt kính được đánh bóng				0.91-0.96	
Đồ gốm				0.86	0.92
Gốm sứ trắng					0.70~0.75
Gốm sứ	0.4	0.5	0.85-0.95	0.95	0.9
Nhôm Al ₂ O ₃	0.3	0.3	0.3	0.4	0.6
Gạch đỏ	0.8	0.8	0.8	0.93	0.9
Gạch trắng chịu lửa	0.3	0.35			0.8
Gạch silic	0.55	0.6			0.8
Gạch silimanit	0.6	0.6			0.6
Amiang	0.9	0.9		0.9	0.85
Đất					0.9-0.98
Đất sét không tráng men					0.91
Đất sét thô				0.85-0.95	0.95
Bê tông	0.65	0.7	0.9	0.9	0.9
Xi măng					0.54-0.96
Sỏi				0.95	0.95
Cát				0.6-0.9	0.6-0.9
Cát Kongo Thô					0.85
Đá bazan				0.7	0.95
Đá cẩm thạch đánh bóng màu xám					0.93
Mica					0.72
Đá vôi				0.4-0.98	0.98
Băng dán				0.4-0.97	0.8-0.95
Vữa					0.91
Tuyết					0.8-0.9
Nước 0,1 mm trở lên				0.96	0.95~0.98
Đá				0.96	0.98

Tên chất	Độ phát xạ cho bước sóng (=Độ hấp thụ)				
	Khoảng 1	Khoảng 1.6	Khoảng 2.4	3~5	8~14
	μm	μm	μm	μm	μm
Bạch kim (Platinum)	0.27	0.22	0.18	0.1-0.04	0.07
Tiền bạc	0.05	0.02	0.02	0.02	0.02
Bề mặt đánh bóng bạc				0.02	
Bề mặt bạc không bị oxy hóa	0.01	0.01	0.01		0.01
Bề mặt oxy hóa bạc	0.05	0.04	0.04	0.03	0.02
Mặt gương đồng				0.02	
Bề mặt đồng không bị oxy hóa	0.06	0.05	0.04	0.04	0.03
Bề mặt nhám đồng		0.05-0.2		0.072-0.50	
Đồng oxy hóa bề mặt	0.85	0.85	0.85	0.85	0.8
Bề mặt gương bằng đồng thau (đồng thau)				0.052	
Đồng thau (đồng thau) không bị oxy hóa	0.2	0.18		0.1	0.03
Đồng thau (đồng thau) bề mặt bị oxy hóa	0.7	0.7	0.7	0.46-0.61	0.6
Chì không bị oxy hóa bề mặt	0.35	0.28		0.16	0.13
Bề mặt nhám chì	0.65	0.6			0.4
Chì oxy hóa bề mặt	0.65	0.65	0.65	0.63	0.65
Chì đánh bóng bề mặt				0.05	
Thiếc không bị oxy hóa bề mặt	0.25-0.4	0.1-0.28	0.12	0.09	0.06
Bề mặt oxy hóa thiếc	0.6	0.6	0.6		0.6
Bề mặt bóng thiếc				0.05	
Kẽm: bề mặt không bị oxy hóa	0.5	0.32	0.1	0.05	0.04
Kẽm bị oxy hóa bề mặt	0.6	0.55		0.11	0.3
Tấm thép mạ điện kẽm				0.23	
Bề mặt gương nhôm				0.02	
Nhôm bề mặt đánh bóng bình thường				0.04	
Bề mặt nhôm không bị oxy hóa	0.13	0.09	0.08	0.05	0.025
Nhôm oxy hóa bề mặt	0.4	0.4	0.4	0.08-0.3	0.35
Hợp kim nhôm A3003 Bề mặt nhám	0.2-0.8	0.2-0.6			0.1-0.3
Hợp kim nhôm A3003 đánh bóng bề mặt	0.1-0.2	0.02-0.1			
Hợp kim nhôm A3003 Bề mặt oxy hóa		0.4			0.3

Tên chất	Độ phát xạ cho bước sóng (=Độ hấp thụ)				
	Khoảng 1	Khoảng 1.6	Khoảng 2.4	3~5	8~14
	µm	µm	µm	µm	µm
Thủy ngân		0.05-0.15			
Titan: bề mặt không bị oxy hóa	0.55	0.5	0.42	0.3	0.15
Titan oxy hóa bề mặt	0.8	0.8			0.6
Vonfram	0.39	0.3	0.2	0.13	0.06
Vonfram đánh bóng bề mặt	0.35-0.4	0.1-0.3		0.04	
Palladi	0.28	0.23		0.08	0.05
Rôđi	0.25	0.18		0.07	0.05
Molypden bề mặt không bị oxy hóa	0.33	0.25		0.07	0.1
Molypden oxy hóa bề mặt	0.8	0.8	0.8	0.8	0.8
Bề mặt không bị oxy hóa magiê	0.27	0.24	0.2	0.12	0.07
Bề mặt oxit magiê	0.75	0.75	0.75		0.75
Magnesit			0.6		
Bề mặt không bị oxy hóa Monel	0.25	0.22	0.2	0.1	0.1
Bề mặt oxy hóa Monel	0.7	0.7	0.7	0.45	0.7
Cobalt bề mặt không bị oxy hóa	0.32	0.28		0.18	0.04
Cobalt oxy hóa bề mặt	0.7	0.65			0.35
Niken không bị oxy hóa bề mặt	0.35	0.25		0.15	0.04
Niken oxy hóa bề mặt	0.85	0.85			0.85
Bề mặt đánh bóng niken				0.05	
Điện phân niken	0.2-0.4	0.1-0.3			
Bề mặt crom không bị oxy hóa	0.43	0.34		0.15	0.07
Chrome oxy hóa bề mặt	0.75	0.8			0.85
Nichrom không bị oxy hóa bề mặt	0.3	0.28			0.2
Bề mặt oxy hóa niken	0.85	0.85	0.85	0.9-0.95	0.85
Bề mặt được đánh bóng bằng niken				0.08	
Bề mặt bóng Nichrom				0.65	

Tên chất	Độ phát xạ cho bước sóng (=Độ hấp thụ)				
	Khoảng 1	Khoảng 1.6	Khoảng 2.4	3~5	8~14
	µm	µm	µm	µm	µm
Sắt không bị oxy hóa bề mặt	0.35	0.3		0.18	0.1
Sắt bị oxy hóa bề mặt	0.85	0.85	0.85	0.85	0.8
Bề mặt gỉ sắt		0.6-0.9			0.5-0.7
Sắt nóng chảy	0.35	0.4-0.6			
Gang đánh bóng bề mặt				0.21	
Bề mặt gang bị oxy hóa	0.85			0.58	0.6-0.95
Gang không bị oxy hóa bề mặt	0.35	0.3			0.2
Luyện gang	0.35	0.3-0.4			0.2-0.3
Cuộn làm mát thép	0.8-0.9	0.8-0.9			0.7-0.9
Tấm đánh bóng thép	0.35	0.25		0.07	0.1
Thép nóng chảy	0.35	0.25-0.4			
Thép bị oxy hóa bề mặt	0.8-0.9	0.8-0.9			0.7-0.9
Không gỉ	0.35	0.2-0.9			0.1-0.8
Inconel bề mặt không bị oxy hóa	0.3	0.3	0.3	0.28	0.1
Bề mặt oxy hóa Inconel	0.85	0.85	0.85	0.85	0.85
Phun cát inconel	0.3-0.4	0.3-0.6			0.3-0.6
Inconel đánh bóng bề mặt	0.2-0.5	0.25			0.15

[Phòng ngừa xử lý]



1) Cần thận không chạm tay vào máy sưởi khi nó được cấp điện hoặc nóng lên. Do nhiệt độ cao, nó có thể gây bỏng.

2) Đảm bảo nối đất thân lò và khung.

3) Nhiệt độ đặc điểm kỹ thuật tối đa của dòng PHX lên tới 750°C (650°C với cảm biến). Có nguy cơ nhiệt độ quy định có thể bị vượt quá khi sử dụng các bề mặt máy sưởi đối diện nhau hoặc khi đặt bên trong lò. Hãy điều chỉnh nhiệt độ cho phù hợp.

4) Khi dòng PHX□-T (có cảm biến) được đặt trong lò nung, nhiệt độ của bề mặt sau (bề mặt thiết bị đầu cuối)
Vui lòng xem xét cấu trúc và làm mát để nhiệt độ từ 180°C trở xuống.
Khi sử dụng ở nhiệt độ trên 180°C, vui lòng chọn loại không có cảm biến và liên hệ với chúng tôi.

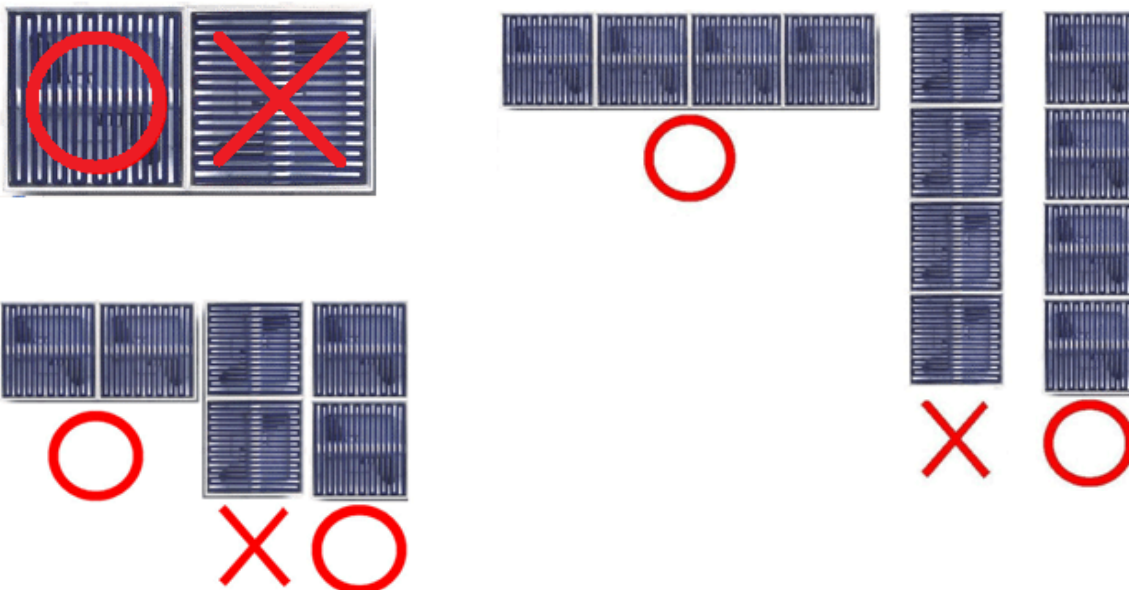
5) Dòng PHX không phải là loại chống cháy nổ.
Nếu khí dễ cháy/nổ được tạo ra trong quá trình gia nhiệt/làm khô, hãy thực hiện các biện pháp an toàn như thông gió.

6) Không để bộ phận gia nhiệt tiếp xúc trực tiếp với vật cần gia nhiệt hoặc kim loại khi đang bật nguồn.

Có khả năng đánh lửa do rò rỉ điện hoặc đoản mạch.

7) Chọn độ dày của tấm gắn sê-ri PHX trong phạm vi 2 mm.

8) Dòng PHX có hướng lắp. Vui lòng gắn bộ phận gia nhiệt theo chiều dọc.
Đối với máy sưởi bảng điều khiển 2 tấm và 4 tấm, hãy chỉ định thông số kỹ thuật dọc (V) theo thứ tự đặc biệt.



9) Khi sử dụng nhiều sê-ri PHX cạnh nhau, hãy giữ khoảng cách trung tâm cách nhau ít nhất 150mm.

10) Đảm bảo sử dụng các phụ kiện kim loại gia cố đầu cuối kèm theo để nối dây trong khu vực đầu cuối.

Cẩn thận không làm cong bẻ đầu cuối.

11) Dây cách điện cao su silicon bọc thủy tinh (dây Siegel) hoặc dây bọc Teflon để đi dây bên trong lò Vui lòng sử dụng dây chịu nhiệt như

12) Không thể kiểm tra trực quan tia hồng ngoại để phát nhiệt.

Kiểm tra nhiệt độ của máy sưởi và vật được gia nhiệt bằng nhiệt kế.

13) Vì ánh sáng hồng ngoại xa truyền theo đường thẳng giống như ánh sáng mặt trời nên vật cần nung nóng hoặc sấy khô phải được chiếu trực tiếp.

Không có tác dụng. Tùy thuộc vào hình dạng của phôi, các tia hồng ngoại xa được phát ra đồng đều trong khi thay đổi hướng chẳng hạn như đảo ngược hoặc xoay.

Hãy cố gắng đánh nó.

Làm nóng nhiệt độ cao không tiếp xúc

Heat-tech

Heat-tech Co., Ltd.

<https://vnm.heat-tech.biz/>

International Medical Device Alliance IMDA

1-6-5 Minatojima Minamimachi Chuoku Kobe 650-0047 Japan

TEL 81-78945-7894 FAX 81-78945-7895

E-mail info@heat-tech.biz